

Số: /QĐ-UBND

Đức Phố, ngày tháng 4 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại (lần hai) của bà Nguyễn Thị Tám  
(Địa chỉ: Thôn Vùng 4, xã Phố Thuận, thị xã Đức Phố, tỉnh Quảng Ngãi)

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;

Xét đơn khiếu nại đề ngày 16/11/2022 của bà Nguyễn Thị Tám (Địa chỉ: Thôn Vùng 4, xã Phố Thuận, thị xã Đức Phố, tỉnh Quảng Ngãi), được xác định tại Biên bản làm việc ngày 29/12/2022 và ngày 24/02/2023;

Theo báo cáo, kiến nghị của Tổ xác minh tại Báo cáo số 01/BC-TXM ngày 27/4/2023 về kết quả xác minh nội dung khiếu nại (lần hai) của bà Nguyễn Thị Tám, cho thấy:

#### I. Nội dung khiếu nại

- Theo nội dung đơn khiếu nại đề ngày 16/11/2022 và kết quả làm việc với bà Nguyễn Thị Tám vào các ngày 29/12/2022 và ngày 24/02/2023, bà Nguyễn Thị Tám khiếu nại (lần hai) đối với Công văn số 325/UBND ngày 15/7/2022 của Chủ tịch UBND xã Phố Thuận về nội dung từ chối chứng thực chữ ký trong Biên bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế ngày 08/7/2022 đã được Chủ tịch UBND xã Phố Thuận giải quyết (lần đầu) tại Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 26/10/2022.

- Lý do khiếu nại: Bà Tám cho rằng Công văn số 325/UBND ngày 15/7/2022 của UBND xã Phố Thuận trả lời từ chối chứng thực chữ ký trong Biên bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế ngày 08/7/2022 do bà và bà Huỳnh Thị Phước lập là vi phạm Điều 24 của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch.

## **II. Kết quả giải quyết khiếu nại của người đã giải quyết khiếu nại lần đầu**

Nội dung khiếu nại của bà Nguyễn Thị Tám được Chủ tịch UBND xã Phổ Thuận giải quyết lần đầu tại Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 26/10/2022; theo đó: Chủ tịch UBND xã Phổ Thuận kết luận: *“Không công nhận nội dung khiếu nại của bà Nguyễn Thị Tám; địa chỉ: Thôn Vùng 4, xã Phổ Thuận, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi khiếu nại Công văn số 325/UBND ngày 15/7/2022 của UBND xã Phổ Thuận.*

*Việc UBND xã Phổ Thuận ban hành Công văn số 325/UBND ngày 15/7/2022 là đảm bảo quy định của pháp luật”.*

## **III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại**

### **1. Đối với việc UBND xã Phổ Thuận ban hành Công văn số 325/UBND ngày 15/7/2022 về nội dung từ chối chứng thực chữ ký trong Biên bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế ngày 08/7/2022 của Nguyễn Thị Tám và bà Huỳnh Thị Phước**

Ngày 14/7/2022, bà Nguyễn Thị Tám và bà Huỳnh Thị Phước đến UBND xã Phổ Thuận gặp ông Nguyễn Quang Thống, Chủ tịch UBND xã Phổ Thuận và bà Lê Thị Kim Yên, công chức Tư pháp - Hộ tịch xã đề nghị chứng thực chữ ký trong Biên bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế, với nội dung: *“Mẹ con tôi: Nguyễn Thị Tám, Huỳnh Thị Phước cùng thỏa thuận việc phân chia di sản thừa kế của chồng, cha chúng tôi là ông Huỳnh Lượng để lại quyền sử dụng đất cho chúng tôi tại thửa đất số 159, Tờ bản đồ số 14, thôn Vùng 4, xã Phổ Thuận, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi”* và nội dung thỏa thuận phân chia cụ thể là *“Theo quy định tại các Điều 612, 613, 649, 650 và điểm a - khoản 1 - Điều 651 Bộ luật Dân sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung. Mẹ con chúng tôi thỏa thuận, phân chia thửa đất số 159, Tờ bản đồ số 14, có diện tích 623m<sup>2</sup> tại thôn Vùng 4, xã Phổ Thuận. Qua đo đạc thực tế thửa đất có diện tích 623m<sup>2</sup> chia làm 2, mỗi người được 311,5m<sup>2</sup>. Nhưng thực tế hoàn cảnh gia đình tôi, mẹ tôi già yếu, bản thân tôi từ nhỏ lớn lên sống với mẹ tôi đến nay, tôi không có chồng và ở với mẹ tôi từ nhỏ đến nay cùng chung 01 hộ khẩu. Hiện tại mẹ tôi và tôi nương tựa sống với nhau nên tôi là Huỳnh Thị Phước tự nguyện thỏa thuận để phần diện tích đất 311,5m<sup>2</sup> là tôi được hưởng thừa kế quyền sử dụng đất của cha tôi theo quy định về thừa kế trong Bộ luật Dân sự năm 2015. Tôi tự nguyện để cho mẹ tôi trọn quyền sử dụng phần đất của tôi và đăng ký đất đai với cơ quan nhà nước và xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mẹ tôi là Nguyễn Thị Tám đứng tên kê khai, vì tôi và mẹ tôi là người thừa kế hàng thứ nhất theo quy định của pháp luật dân sự về thừa kế ở các điều nêu trên”.*

Kèm theo Biên bản nêu trên bà Nguyễn Thị Tám là Đơn yêu cầu với nội dung *“Tôi có một Biên bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế giữa tôi và con gái tên là Huỳnh Thị Phước nên đề nghị UBND xã Phổ Thuận chứng thực chữ ký của tôi và con gái Huỳnh Thị Phước trong biên bản thỏa thuận phân chia di*

*sản thừa kế, không yêu cầu chứng thực nội dung trong biên bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế này”.*

Sau khi nhận được yêu cầu chứng thực chữ ký trong biên bản thỏa thuận phân chia di sản, bà Lê Thị Kim Yên, công chức Tư pháp - hộ tịch nhận thấy Biên bản này mang tính chất là hợp đồng giao dịch nên đã tham mưu lãnh đạo UBND xã văn bản trả lời yêu cầu chứng thực của bà Tám. Ngày 15/7/2022, ông Nguyễn Văn Minh - Phó Chủ tịch UBND xã Phổ Thuận ký Công văn số 325/UBND về việc trả lời đơn yêu cầu của bà Tám. Nội dung Công văn nêu: **“UBND xã nhận thấy: Quy định tại khoản 1, Điều 23 Nghị định 23/2015/NĐ-CP “Người yêu cầu chứng thực chữ ký phải chịu trách nhiệm nội dung của giấy tờ văn bản mà mình ký để yêu cầu chứng thực chữ ký, không được yêu cầu chứng thực trong các giấy tờ văn bản có nội dung quy định tại khoản 4 - Điều 22 và khoản 4 - Điều 25 của Nghị định này”.** Căn cứ khoản 4, Điều 25 Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ quy định trường hợp không được chứng thực chữ ký **“Giấy tờ, văn bản có nội dung là hợp đồng, giao dịch, trừ các trường hợp quy định tại điểm d khoản 4 Điều 24 của Nghị định này”.**

Như vậy, căn cứ các quy định của pháp luật nêu trên, UBND xã Phổ Thuận từ chối chứng thực Biên bản thỏa thuận phân chia di sản của bà Tám và bà Phước với lý do **“Biên bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế ngày 08/7/2022 của bà Nguyễn Thị Tám và Huỳnh Thị Phước có chứa nội dung là văn bản hợp đồng, giao dịch thuộc một trong những trường hợp không được chứng thực chữ ký”** là đúng quy định của pháp luật.

## **2. Về trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND xã Phổ Thuận đối với Công văn số 325/UBND ngày 15/7/2022 về nội dung từ chối chứng thực chữ ký trong Biên bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế ngày 08/7/2022**

Ngày 23/7/2022, bà Nguyễn Thị Tám có đơn khiếu nại Công văn số 325/UBND ngày 15/7/2022 của Chủ tịch UBND xã Phổ Thuận **đối với nội dung từ chối chứng thực chữ ký trong Biên bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế ngày 08/7/2022** cho bà Tám và bà Phước. Qua xem xét nội dung khiếu nại, Chủ tịch UBND xã Phổ Thuận ban hành Thông báo số 67/TB-UBND ngày 22/8/2022 thụ lý giải quyết đơn khiếu nại lần đầu (đã gửi Thông báo thụ lý cho bà Nguyễn Thị Tám) và Quyết định số 891/QĐ-UBND ngày 06/9/2022 về việc xác minh nội dung khiếu nại của bà Nguyễn Thị Tám. Tổ xác minh giải quyết khiếu nại đã tiến hành thu thập thông tin, làm việc với người khiếu nại, nghiên cứu quy định của pháp luật và đã có Báo cáo số 01/BC-TXMNDKN ngày 12/9/2022 về việc xác minh nội dung khiếu nại. Ngày 30/9/2022, Chủ tịch UBND xã Phổ Thuận tổ chức đối thoại với người khiếu nại. Ngày 26/10/2022, Chủ tịch UBND xã Phổ Thuận ban hành Quyết định số 954/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của bà Tám với nội dung như sau: **“Không công nhận nội dung khiếu nại của bà Nguyễn Thị Tám địa chỉ: thôn vùng 4, xã Phổ Thuận, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi khiếu nại Công văn số 325/UBND**

ngày 15/7/2022 của UBND xã Phổ Thuận. Việc UBND xã Phổ Thuận ban hành Công văn số 325/UBND ngày 15/7/2022 là đảm bảo quy định của pháp luật”.

Như vậy, về trình tự, thủ tục xác minh, giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND xã Phổ Thuận là đảm bảo quy định của Luật Khiếu nại năm 2011, Nghị định 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

#### IV. Kết quả đối thoại

Ngày 27/4/2023 Chủ tịch UBND thị xã Đức Phổ chủ trì tổ chức đối thoại với người khiếu nại là bà Nguyễn Thị Tám, ông Trần Văn Hải (được bà Nguyễn Thị Tám ủy quyền theo Hợp đồng số 3292, quyền số 08/2022TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng Hoàng Thị Hương chứng thực ngày 22/8/2022) và các cơ quan, đơn vị có liên quan gồm: Tổ xác minh, Thanh tra thị xã, Phòng Tư pháp, Văn phòng HĐND và UBND thị xã, Hội Liên hiệp phụ nữ thị xã, Ban tiếp công dân thị xã và UBND xã Phổ Thuận được diễn ra công khai, dân chủ, đảm bảo quy trình theo quy định của pháp luật về khiếu nại. Tại buổi đối thoại bà Nguyễn Thị Tám và ông Trần Văn Hải đã được nghe công khai toàn bộ kết quả xác minh khiếu nại, được trình bày nội dung khiếu nại, yêu cầu giải quyết của mình; các thành phần tham dự đều thống nhất với báo cáo kết quả xác minh của Tổ xác minh; đồng thời có nhiều ý kiến trả lời, giải thích, làm rõ về các nội dung khiếu nại của bà Nguyễn Thị Tám. Sau khi chủ trì kết luận, thư ký trình bày toàn văn biên bản đối thoại, các thành phần tham dự đều thống nhất ký vào biên bản đối thoại.

#### V. Kết luận

1. Việc bà Nguyễn Thị Tám yêu cầu chứng thực chữ ký của bà và con bà là Huỳnh Thị Phước trong **Biên bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế, ghi ngày 08/7/2022** với hình thức chứng thực chữ ký là không đúng quy định của pháp luật, bởi vì:

- Theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP “Người yêu cầu chứng thực chữ ký phải chịu trách nhiệm nội dung của giấy tờ văn bản mà mình ký để yêu cầu chứng thực chữ ký, không được yêu cầu chứng thực chữ ký trong các giấy tờ văn bản có nội dung quy định tại khoản 4 Điều 22 và khoản 4 Điều 25 của Nghị định này”. Tại khoản 4 Điều 25 quy định trường hợp không được chứng thực chữ ký “**Giấy tờ, văn bản có nội dung là hợp đồng, giao dịch, trừ các trường hợp quy định tại điểm d khoản 4 Điều 24 của Nghị định này**”.

Xét về nội dung thì **Biên bản thỏa thuận chia di sản thừa kế** thực chất là một loại văn bản mang tính chất của một loại giao dịch dân sự, vì tại Điều 116 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định “*Giao dịch dân sự là hợp đồng hoặc hành vi pháp lý đơn phương làm phát sinh, thay đổi hoặc chấm dứt quyền, nghĩa vụ dân sự*” và Điều 385 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định “*Hợp đồng là sự thỏa thuận của các bên về việc xác lập, thay đổi hoặc chấm dứt quyền, nghĩa vụ dân sự*”; việc bà Phước và bà Tám cùng thỏa thuận việc phân chia di sản thừa kế của ông Huỳnh Lượng với nội dung bà Phước thỏa thuận “*tự nguyện để cho mẹ tôi trọn*

quyền sử dụng phần đất của tôi và đăng ký đất đai với cơ quan nhà nước” đã làm thay đổi quyền và nghĩa vụ dân sự (đó là bà Phước chấm dứt quyền thừa kế của mình do nhường phần thừa kế cho mẹ bà, đồng thời bà Tám phát sinh quyền thừa hưởng tài sản đối với phần di sản mà lẽ ra bà Phước được hưởng).

- Ngoài ra, theo quy định tại Điều 12 Nghị định 23/2015/NĐ-CP quy định về Lời chứng như sau:

“1. Lời chứng là nội dung bắt buộc của Văn bản chứng thực.

2. Mẫu lời chứng ban hành kèm theo Nghị định này bao gồm:

a) Lời chứng chứng thực bản sao từ bản chính;

b) Lời chứng chứng thực chữ ký bao gồm: Lời chứng chứng thực chữ ký của một người trong một giấy tờ, văn bản; Lời chứng chứng thực chữ ký của nhiều người trong một giấy tờ, văn bản; Lời chứng chứng thực điểm chỉ; Lời chứng chứng thực trong trường hợp không thể ký, điểm chỉ được;

c) Lời chứng chứng thực chữ ký người dịch;

d) **Lời chứng chứng thực hợp đồng, giao dịch bao gồm:** Lời chứng chứng thực hợp đồng, giao dịch; **Lời chứng chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản;** Lời chứng chứng thực văn bản khai nhận di sản; Lời chứng chứng thực di chúc; Lời chứng chứng thực văn bản từ chối nhận di sản”.

Với các căn cứ pháp lý nêu trên, xác định có đủ cơ sở để khẳng định **Biên bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế** của bà Tám và bà Phước là một loại giao dịch dân sự, việc UBND xã Phổ Thuận **từ chối chứng thực** theo hình thức chứng thực chữ ký như yêu cầu của bà Tám là đúng với quy định tại khoản 4 Điều 9 Nghị định 23/2015/NĐ-CP quy định về nghĩa vụ, quyền của người thực hiện chứng thực “4. Từ chối chứng thực trong các trường hợp quy định tại các Điều 22, 25 và 32 của Nghị định này”.

- Trong đơn khiếu nại (lần đầu) khiếu nại Chủ tịch UBND xã Phổ Thuận bà Tám cho rằng **Biên bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế** của mẹ con bà phải được chứng thực theo quy định tại điểm a (*chứng thực chữ ký của nhiều người trong cùng một giấy tờ văn bản*) và điểm c (*chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản do cá nhân tự lập theo quy định của pháp luật*) khoản 4 Điều 23 Nghị định 23/2015/NĐ-CP và “*không có nội dung là hợp đồng*” là không đúng với quy định của pháp luật. Mặc dù, chứng thực chữ ký cho nhiều người trong cùng một văn bản hay chứng thực giấy tờ, văn bản do cá nhân tự lập thì cũng phải thỏa mãn điều kiện không vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 25 của Nghị định 23/2015/NĐ-CP, nhưng nội dung Biên bản thỏa thuận phân chia di sản mang tính chất là hợp đồng, giao dịch.

2. Chủ tịch UBND xã Phổ Thuận ban hành Công văn số 325/UBND ngày 15/7/2022 từ chối yêu cầu chứng thực chữ ký của bà Tám trong Biên bản thỏa thuận phân chia di sản là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, một số nội dung của Công văn số 325/UBND ngày 15/7/2022 có sai sót đối với việc viện dẫn quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số

23/2015/NĐ-CP, cụ thể: trong Công văn ghi “*Người yêu cầu chứng thực chữ ký phải chịu trách nhiệm nội dung của giấy tờ văn bản mà mình ký để yêu cầu chứng thực chữ ký, không được yêu cầu chứng thực trong các giấy tờ văn bản có nội dung quy định tại khoản 4 - Điều 22 và khoản 4 - Điều 25 của Nghị định này*”, nhưng tại khoản 1, Điều 23 Nghị định 23/2015/NĐ-CP quy định “*Người yêu cầu chứng thực chữ ký phải chịu trách nhiệm nội dung của giấy tờ văn bản mà mình ký để yêu cầu chứng thực chữ ký, không được yêu cầu chứng thực **chữ ký** trong các giấy tờ văn bản có nội dung quy định tại khoản 4 Điều 22 và khoản 4 Điều 25 của Nghị định này*”. Mặt khác, UBND xã Phổ Thuận cũng chưa giải thích rõ cho công dân hiểu thế nào là hợp đồng, giao dịch, chưa viện dẫn đầy đủ các căn cứ pháp lý, quy định của pháp luật để trả lời cho công dân.

### **3. Về quy trình giải quyết khiếu nại (lần đầu) của Chủ tịch UBND xã Phổ Thuận**

Chủ tịch UBND xã Phổ Thuận đã thực hiện đúng quy trình giải quyết khiếu nại (lần đầu) đối với Đơn khiếu nại của bà Tám từ việc tổ chức làm việc với công dân để xác định cụ thể nội dung khiếu nại, ban hành Thông báo thụ lý giải quyết khiếu nại và Quyết định về việc thành lập Tổ xác minh nội dung khiếu nại. Tổ xác minh đã tiến hành xác minh và thu thập thông tin, tài liệu làm việc với người khiếu nại, nghiên cứu quy định của pháp luật và đã có báo cáo về kết quả xác minh nội dung khiếu nại. Ngày 30/9/2022, Chủ tịch UBND xã Phổ Thuận tổ chức đối thoại với người khiếu nại và ban hành Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 26/10/2022 về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu).

Như vậy, về trình tự, thủ tục xác minh, giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND xã Phổ Thuận là đảm bảo quy định của Luật Kiếu nại năm 2011, Nghị định 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

***Từ nhận định và căn cứ nêu trên,***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận và giữ nguyên nội dung quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) của Chủ tịch UBND xã Phổ Thuận tại Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 26/10/2022 về giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Tám (Địa chỉ: Thôn Vùg 4, xã Phổ Thuận, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi) đối với Công văn số 325/UBND ngày 15/7/2022 của UBND xã Phổ Thuận về *nội dung từ chối chứng thực chữ ký trong **Biên bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế**, ghi ngày 08/7/2022* là đúng.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

Chủ tịch UBND xã Phổ Thuận có trách nhiệm tổ chức công khai nội dung giải quyết của Chủ tịch UBND thị xã Đức Phổ theo quy định của pháp luật và giao Quyết định này cho người khiếu nại trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định; báo cáo Chủ tịch UBND thị xã, Thanh tra thị xã và Phòng Tư pháp về kết quả tổ chức thực hiện.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực sau 30 ngày, kể từ ngày ban hành. Nếu bà Nguyễn Thị Tám không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND thị xã Đức Phổ thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND thị xã, Chánh Thanh tra thị xã, Trưởng phòng Tư pháp, Chủ tịch UBND xã Phổ Thuận; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và bà Nguyễn Thị Tám chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Thường trực Thị ủy;
- Thường trực HĐND thị xã;
- CT, PCT UBND thị xã;
- UBKT Thị ủy;
- Ban Tiếp công dân thị xã;
- Lưu: VT, Hồ sơ.

**CHỦ TỊCH**

**Đỗ Tâm Hiền**